

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021HS-ST

Ngày 10 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Thê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Danh Tuyên

Ông Hoàng Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/QĐST-HS ngày 17/5/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 63/2021/TB-HS ngày 25/5/2021 đối với các bị cáo:

1. **Thái Doãn L** - sinh ngày 03/7/1987 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: xóm B, xã T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông Thái Doãn M và bà Nguyễn Thị H; vợ: không và có 01 con; Tiền sự, Tiền án: không. Bị tạm giữ từ ngày 29/01/2021 đến ngày 05/02/2021. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. **Thái Doãn M** - sinh ngày 20/9/1954 tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: xóm B, xã T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông Thái Doãn M1 và bà Phan Thị X; vợ (đã chết) và có 02 con; Tiền sự, Tiền án: không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Bị hại: Ông Trần Ngọc V – sinh năm 1958; Địa chỉ: xóm B, xã T, huyện

Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, do tin tưởng ông Trần Ngọc V nên Thái Doãn M đã thế chấp quyền sử dụng thửa đất mang tên của M để bảo đảm thanh toán cho khoản tiền vay tín dụng 1.750.000.000 đồng tiền của Công ty cổ phần xây dựng PV (do ông V làm giám đốc) tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Do Công ty cổ phần xây dựng PV không trả được nợ nên vào tháng 12/2019 Ngân hàng đã yêu cầu M phối hợp xử lý tài sản thế chấp thu hồi nợ. Liều tìm cách liên lạc với ông V nhiều lần để xử lý khoản nợ nhưng ông V không chịu gặp mặt.

Vào khoảng 18 giờ ngày 28/01/2021, phát hiện ông V đang ở khu vực nhà nghỉ Như Ý thuộc địa phận thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, M đã gọi điện cho con trai là Thái Doãn L vào thành phố Vinh để ép ông V về nhà thống nhất phương án trả nợ. L thuê xe taxi BKS 37A-54042 do anh Nguyễn Thành Nam điều khiển vào chỗ hẹn gặp. Đến nơi, L bảo M vào xe taxi ngồi chờ còn mình đi vào nhà nghỉ. Khi thấy ông V đi từ nhà nghỉ ra đường, L đi đến, dùng tay kẹp cổ, khóa tay ông V ra phía sau và yêu cầu ông V về nhà mình để giải quyết chuyện thế chấp đất nhưng ông V từ chối. Bị L dọa đánh nên ông V đã lên taxi về nhà M. Về đến nhà, ông V tiếp tục từ chối việc trả tiền và có lời thách thức nên L bảo M lấy 01 sợi xích sắt dài 100cm, sau đó trói tay ông V vào ghế rồi dùng chân, tay, dây điện đánh ông V. Thấy ông V có biểu hiện mệt mỏi, L đã cởi trói và yêu cầu ông V viết giấy cam kết trả nợ nhưng ông V không viết. Đến 22 giờ cùng ngày, khi kiểm tra nhà M, Công an huyện Nghi Lộc phát hiện ông V đang ngồi trong phòng khách với nhiều thương tích. Ngay sau sự việc, M và L đã đến đầu thú, giao nộp 01 dây xích kim loại, 01 sợi dây điện màu đen, 02 điện thoại di động và khai nhận hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, ông Trần Ngọc V làm đơn từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do các bị cáo gây ra và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Anh Nguyễn Thành Nam là người lái xe taxi không biết quan hệ giữa L, M với ông V và không biết về hành vi vi phạm của các bị cáo.

Ngày 26/5/2021 cơ quan điều tra đã chuyển số vật chứng là 01 dây xích kim loại màu trắng dài 100cm, một đầu có vòng tròn đường kính 5cm; 01 sợi

dây điện màu đen dài 240cm, một đầu có phích cắm và một đầu có ổ cắm; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu xanh+đen thu giữ của L; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen thu giữ của M sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc bảo quản chờ xét xử.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS-NL ngày 20/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố các bị cáo về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố. Các bị cáo cho rằng, nguyên nhân sự việc là do trước đây đã quá tin tưởng, giao cho ông V nhà đất thế chấp để Công ty PV (do ông V làm chủ) vay vốn tại Ngân hàng nhưng đến khi phá sản, ông V cố tình trốn tránh, không chịu bàn bạc phương án trả nợ Ngân hàng khiến cho Ngân hàng yêu cầu phát mãi nhà đất, làm cho cả gia đình bị cáo lâm vào cảnh mất nhà mất đất, không còn chỗ để ở; mặc dù Tòa án đã thụ lý giải quyết vụ án tranh chấp giữa Ngân hàng với Công ty cổ phần PV nhưng ông V vẫn không hợp tác với Tòa, không chịu đến làm việc làm cho các bị cáo phải tìm kiếm ông V khắp nơi. Do thái độ thách thức của ông V nên các bị cáo đã bức xúc, không kiềm chế được mà phạm pháp. Bị cáo M là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng Hạng 3; bị cáo L có cha là người có công với cách mạng. Các bị cáo nhận thức được sai phạm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra thừa nhận sự việc xảy ra có phần lỗi của bị hại và không yêu cầu bồi thường dân sự, từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố 2 bị cáo phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo M từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; áp dụng điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiêu hủy 01 dây xích sắt+ 01 dây điện màu đen dài 24cm, tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung:

Do bức xúc việc ông Trần Ngọc V không chịu gặp mặt để giải quyết việc nợ nần, vào khoảng 18 giờ ngày 28/01/2021, Thái Doãn L và Thái Doãn M đã có hành vi bắt ép ông V lên xe taxi đi từ thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An về nhà M tại xóm B, xã T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; tại đây, L và M đã giữ ông V bằng cách dùng dây điện trói vào ghế và đánh ông V; đến 22 giờ cùng ngày thì ông V được Công an huyện Nghi Lộc giải thoát. Hành vi của Thái Doãn L và Thái Doãn M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" được quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc để xác định tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm không lớn cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền tự do của con người được pháp luật bảo vệ. Hai bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ. Bị cáo M là người khởi xướng đồng thời cũng là người thực hành còn bị cáo L thực hành tích cực, chủ động sắp đặt và

thực hiện trực tiếp hành vi bắt, giữ và đánh đập bị hại nên cả hai phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau. Mặc dù nguyên nhân sự việc sâu xa bắt nguồn từ việc bị hại gây ra thiệt hại lớn về tài sản cho các bị cáo mà không chịu có mặt để giải quyết nhưng hành vi của các bị cáo là liều lĩnh và coi thường pháp luật nên cần phải lên một mức án tương xứng để răn đe, phòng ngừa tái phạm.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự). Bị cáo M là người có công với cách mạng (tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự). Các bị cáo đầu thú và bị cáo L có bố là người có công với cách mạng (là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Các bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, việc buộc các bị cáo phải chấp hành án tại cơ sở giam giữ là không cần thiết cho nên Hội đồng xét xử cho hưởng Điều 36 Bộ luật Hình sự, cải tạo giáo dục tại địa phương để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do các bị cáo mất việc làm, mất nhà ở, không có thu nhập nên không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có chức vụ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về dân sự: bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu xanh+đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen là phương tiện liên lạc các bị cáo sử dụng để bàn bạc thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

01 dây xích sắt+ 01 dây điện màu đen dài 24cm là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tiêu hủy.

Về vấn đề khác: đối với hành vi gây thương tích cho ông V của các bị cáo thì do ông V không yêu cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Anh Nguyễn Thành Nam là người lái xe taxi không biết quan hệ giữa L, M với ông V và không biết về hành vi vi phạm của các bị cáo nên cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Thái Doãn L và bị cáo Thái Doãn M phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

- Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Thái Doãn L **01 (Một)** năm cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/01/2021 đến ngày 05/02/2021 là 07 ngày = 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại là 11 tháng 09 ngày. *Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nhận được Bản sao bản án và Quyết định thi hành án.* Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Thái Doãn M **01 (Một)** năm cải tạo không giam giữ. *Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nhận được Bản sao bản án và Quyết định thi hành án.* Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự và thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

- Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu xanh+đen IMEL1 353108113072684, IMEL2 3531083572683 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen IMEL1 357884/05/359114/7, IMEL2 357884/05/395115/4.

Tiêu hủy 01 dây xích kim loại màu trắng dài 100cm, một đầu có vòng tròn đường kính 5cm; 01 sợi dây điện màu đen dài 240cm, một đầu có phích cắm và một đầu có ổ cắm điện màu đen 03 ổ cắm

Các vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021.

- Về án phí: áp dụng Điều 136, khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Thái Doãn L, Thái Doãn M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Nghi Lộc;
- CQTHAHS huyện Nghi Lộc;
- CCTHADS huyện Nghi Lộc;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hồng Thê